TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2023/HSST
Ngày: 11-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức B.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Võ Trường Tam.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG: Ông Nguyễn Trần Hoàng Phú – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2023/TLST - HS ngày 20 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phan Vũ B**, sinh năm: 1999.

Nơi thường trú: 1287/31 Phạm Thế Hiển, Phường 5, Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: không; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh Tuấn và bà Nguyễn Thị Một; Bản thân chung sống như vợ chồng với Bùi Thị Ngọc Phượng, có 01 con sinh năm 2023; Tiền án: không; Tiền sự: Quyết định số 111/QĐ.TA, ngày 25/02/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 04/9/2021. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Tạ Nguyễn Đăng Kh, sinh năm: 1998 (vắng mặt, có đơn đề ngày 25/4/2023).

Cư trú: ấp Tây, xã Đông Thạnh, huyện CG, tỉnh L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Tạ Tuấn Kiệt, sinh năm: 1970 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tây, xã Đông Thạnh, huyện CG, tỉnh L.

2. Mai Việt Anh, sinh năm: 1995 (vắng mặt, có đơn đề ngày 08/5/2023).

Cư trú: C3/12 đường Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh.

Người làm chứng:

1. Bùi Thị Ngọc Phượng, sinh năm: 2001 (vắng mặt).

Cư trú: 267/10 Đoàn Văn Bơ, Phường 13, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Phạm Quốc Đạt, sinh năm: 1997 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tây, xã Đông Thạnh, huyện CG, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 15/3/2023, Nguyễn Phan Vũ B điều khiển xe mô tô biển số 52K7-9120 chở vợ tên Bùi Thị Ngọc Phượng (chưa đăng ký kết hôn) đến tiệm Internet Royal thuộc ấp Tây, xã Đông Thạnh, huyện CG để chơi. B đi bộ vào trong tiệm còn Phượng điều khiển xe mô tô chạy về nhà. Lúc này, B thấy xe mô tô biển số 62M1-6222, (bên trong cốp xe có giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên Tạ Tuấn Kiệt) của anh Tạ Nguyễn Đăng Kh đang đậu phía trước tiệm internet, không có người trông coi và chìa khóa móc trên ba ga của xe, nên B nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. B đi lại lấy xe mô tô nêu trên rồi nổ máy chạy tẩu thoát về nhà tại xã L, huyện CG. Khi về đến nhà, B điều khiển xe chở Phượng đến bệnh viện Từ Dũ để sinh con. Đến khoảng 11 giờ ngày 16/3/2023, B đem xe mô tô trộm được, cùng giấy chứng nhận đăng kí xe đến tiệm cầm đồ Tùng Phát 8 thuộc xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Tp Hồ Chí Minh cầm cho anh Mai Việt Anh với số tiền 5.500.000 đồng. Khoảng 21 giờ ngày 18/3/2023, B điều khiển xe mô tô đi trên đường Trần Xuân Soạn, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính phát hiện hợp đồng cầm đồ nên mời B về làm việc. Tại đây, B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 20/KL- HĐĐGTS ngày 20/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CG kết luận: 01 (một) xe mô tô

nhãn hiệu Honda, màu đỏ-đen-bạc, biển số: 62M1-6222 (Tài sản đã thu hồi được). Hội đồng thống nhất xác định giá trị tài sản trên là: 4.866.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSCG, ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tội *"Trộm cắp tài sản"* và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Phan Vũ B từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về tang vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ và hoàn trả: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, biển số: 62M1-6222; 01 (một) giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô biển số 62M1-6222 mang tên Tạ Tuấn Kiệt cho bị hại anh Tạ Nguyễn Đăng Kh, là phù hợp với Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh Kh đã nhận lại tài sản, không yêu cầu, nên đề nghị không xem xét. Anh Mai Việt Anh tại cơ quan CSĐT yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.500.000 đồng, nhưng theo đơn xin vắng mặt ngày 08/5/2023 thể hiện không yêu cầu, nên đề nghị không xem xét.

Đối với 01 (một) hợp đồng cầm đồ do Nguyễn Phan Vũ B giao nộp đã đánh số bút lục và đây là chứng cứ, nên đề nghị lưu hồ sơ chính vụ án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo trong lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 15/3/2023, tại tiệm Internet "Royal" thuộc ấp Tây, xã Đông Thạnh, huyện CG, tỉnh L, lợi dụng sơ hở của anh Tạ Nguyễn Đăng Kh, bị cáo B đã lén lút lấy trộm 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ-đen-bạc, biển số: 62M1-6222 của anh Kh. Theo Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS, ngày 20/3/2023 kết luận giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 4.866.000 đồng. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị trên 2.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật B vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Xét về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt, nhưng theo đơn xin vắng mặt, ngày 25/4/2023 thể hiện ý kiến của anh Kh là xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: theo Quyết định số 111/QĐ.TA, ngày 25/02/2020, của Tòa án nhân dân Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo trong thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 04/9/2021. Do đó xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ răn đe, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[7] Về tang vật: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện CG tạm giữ và hoàn trả: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, màu đỏ-đen-bạc, biển số: 62M1-6222; 01 (một) giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô biển số 62M1-6222 mang tên Tạ Tuấn Kiệt (ông Kiệt là cha anh Kh) cho bị hại anh Tạ Nguyễn Đăng Kh, là phù

hợp với Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 01 (một) hợp đồng cầm đồ do Nguyễn Phan Vũ B giao nộp đã đánh số bút lục và đây là chứng cứ, nên tiếp tục lưu hồ sơ chính vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Kh đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, hiện không yêu cầu, nên không xem xét. Anh Mai Việt Anh là người nhận cầm xe cho bị cáo với số tiền 5.500.000 đồng, tại cơ quan CSĐT, anh Việt Anh yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 5.500.000 đồng. Tại phiên tòa anh Việt Anh vắng mặt, nhưng theo đơn xin vắng mặt đề ngày 08/5/2023 thể hiện không yêu cầu, nên không xem xét.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phan Vũ B phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Phan Vũ B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/3/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (11/5/2023) để đảm B việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC B

Nơi nhận:
-*TAND tỉnh L;*
-*VKSND huyện CG;*
-*CA huyện CG;*
-*THA huyện CG;*
-*Bị cáo;*
-*Lưu hồ sơ;*
-*Lưu án văn.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CG, ngày 11 tháng 5 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 11 tháng 5 năm 2023.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức B.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Võ Trường Tam.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2023/TLHS-ST, ngày 20/4/2023 đối với bị cáo: Nguyễn Phan Vũ B.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phan Vũ B phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Phan Vũ B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/3/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (11/5/2023) để đảm B việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 15 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA**

NGUYỄN CÔNG DANH – VÕ TRƯỜNG TAM **NGUYỄN ĐỨC B**